|  |  |
| --- | --- |
| LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG QUẬN 1  **CĐCS …………………………………….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Quận 1, ngày tháng năm 2019* |

**TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

**NĂM 2019**

**(KHU VỰC DOANH NGHIỆP, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP**

**NGOÀI CÔNG LẬP)**

| **SỐ**  **TT** | **NỘI DUNG** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự chấm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. CÔNG TÁC CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT** | | **20** |  |
| **1** | **Tham gia xây dựng giám sát thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở:** | **4** |  |
| 1.1 | Tham mưu, phối hợp tốt với Ban Giám đốc xây dựng (sửa đổi, bổ sung) Quy chế dân chủ cơ sở; Quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành CĐCS với Ban Giám đốcvà tổ chức giám sát việc thực hiện các Quy chế tại doanh nghiệp. | *1* |  |
| 1.2 | Phối hợp với Ban giám đốc tổ chức Hội nghị Người lao động năm 2019 đúng thời gian, đúng quy trình hướng dẫn và giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Người lao động | *2* |  |
| 1.3 | Tổ chức giám sát việc thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, pháp luật Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động | *1* |  |
| **2** | **Thực hiện chức năng đại diện và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động:** | **8** |  |
| 2.1 | Chủ động phối hợp với Ban Giám đốc giải đáp, giải quyết kịp thời những kiến nghị hợp pháp, chính đáng của người lao động (không để xảy ra khiếu nại); chủ động phối hợp với đơn vị giải quyết khiếu nại, tố cáo của người lao động (nếu có) và báo cáo kịp thời về LĐLĐ quận (không có đơn, thư vượt cấp). | *1* |  |
| 2.2 | Đại diện cho tập thể người lao động thương lượng và ký kết Thỏa ước Lao động tập thể (TULĐTT) có hiệu quả với người sử dụng lao động nhằm xác lập các điều kiện lao động mới tốt hơn, làm căn cứ ký kết TƯLĐTT tiến bộ; giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TƯLĐTT đã được ký kết | *3* |  |
| 2.3 | Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật; vi phạm pháp luật, quy định của Nhà nước. | *1* |  |
| 2.4 | Cử đại diện BCH CĐCS tham gia vào các Hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên công đoàn, người lao động theo quy định của pháp luật. | *1* |  |
| 2.5 | Đề xuất với Ban Giám đốc nâng lương; giải quyết các chế độ chính sách đúng quy định, kịp thời cho người lao động. | *1* |  |
| 2.6 | Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý với các nội dung của dự thảo Bộ Luật Lao động (sửa đổi) về những vấn đề cần sửa đổi *(có gửi báo cáo về LĐLĐ quận 1)* | *1* |  |
| **3** | **Thực hiện tổ chức các phong trào thi đua yêu nước:** | **3** |  |
| 3.1 | Phối hợp với Ban Giám đốc vận động đoàn viên, người lao động đăng ký các danh hiệu thi đua, phát động phong trào thi đua yêu nước thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn trọng đại của đất nước, đăc biệt chào mừng 90 năm ngày thành lập công đoàn Việt Nam, 50 năm thực hiện di chúc của Bác. Trọng tâm là thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, phòng trào thi đua “Mùa xuân”, “Bàn tay vàng”, “Vì người thợ”. | *1* |  |
| 3.2 | Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả hoạt động “Tháng công nhân” lần thứ 11 năm 2019 | *1* |  |
| 3.3 | Phối hợp với Ban Giám đốc vận động đoàn viên công đoàn, người lao động tham gia cải tiến lề lối làm việc, cải thiện điều kiện làm việc nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, có nhiều sáng kiến trong công tác, lao động | *1* |  |
| **4** | **Thực hiện chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên công đoàn, người lao động:** | **4** |  |
| 4.1 | Phối hợp với Ban Giám đốc chăm lo đời sống cho đoàn viên công đoàn, người lao động *(có số liệu cụ thể).* | *1* |  |
| 4.2 | Tham gia các chương trình “Mái ấm công đoàn”, “Trao sổ tiết kiệm” do LĐLĐ quận 1 triển khai. | *2* |  |
| 4.3 | Triển khai đến đoàn viên công đoàn thực hiện chương trình “Phúc lợi đoàn viên” của LĐLĐ quận ký kết hợp tác với các doanh nghiệp phục vụ các dịch vụ giảm giá cho đoàn viên công đoàn**.** | *1* |  |
| **5** | **Công tác thông tin báo cáo và các nội dung khác** | **1** |  |
| 5.1 | Thực hiện các báo cáo do Bộ phận Chính sách Pháp luật LĐLĐ quận 1 yêu cầu | *0,5* |  |
| 5.2 | Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm liên quan đến công tác CSPL do LĐLĐ quận 1 tổ chức | *0,5* |  |
| **II. CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO** | | **15** |  |
| **1** | **Công tác tuyên truyền, giáo dục cho người lao động:** | **9** |  |
| 1.1 | Phối hợp với Ban Giám đốc tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết của Đảng, của Công đoàn cấp trên có liên quan đến đoàn viên công đoàn, người lao động; tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn quận, Đại hội XI Công đoàn Thành phố, Đại hội XII Công đoàn Việt Nam đến đoàn viên công đoàn, người lao động. | *2* |  |
| 1.2 | Tham dự các hội nghị triển khai, học tập các Nghị quyết của Đảng, của tổ chức Công đoàn do LĐLĐ quận 1 tổ chức. | *1* |  |
| 1.3 | Vận động đoàn viên công đoàn, người lao động chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước; không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, chính sách Dân số - KHHGĐ và các tệ nạn xã hội. | *1* |  |
| 1.4 | Tuyên truyền, vận động và tham mưu đề xuất với Ban Giám đốc tạo điều kiện cho người lao động học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, văn hoá, nghiệp vụ, tay nghề; nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ. | *1* |  |
| 1.5 | Đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với cuộc vận động: “Người tốt, việc tốt (có nội dung cụ thể, thiết thực, tổ chức biểu dương khen thưởng gương đoàn viên công đoàn, người lao động điển hình, tiêu biểu tại công đoàn cơ sở). | *1* |  |
| 1.6 | - Triển khai hiệu quả phong trào Văn hóa - Văn nghệ, Thể dục - Thể thao tại cơ sở, vận động người lao động tích cực tham gia cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. | *1* |  |
| 1.7 | Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam tại cơ sở và tham gia các hoạt động do LĐLĐ quận 1 tổ chức *(có báo cáo gửi về LĐLĐ quận)* | *2* |  |
| **2** | **Công tác dư luận xã hội, đăng ký báo Người lao động, các hoạt động công tác xã hội** | **5** |  |
| 2.1 | Thành lập, kiện toàn, củng cố tổ dư luận xã hội *(có quyết định thành lập);* thực hiện công tác nắm bắt Dư luận xã hội *(có thông tin kịp thời về Công đoàn cấp trên).* | *1* |  |
| 2.2 | CĐCS có trang bị ít nhất 01 tờ báo Người lao động hằng ngày tại cơ sở theo tinh thần Nghị quyết 02/NQ-LĐLĐ của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố về đẩy mạnh thực hiện trang bị Báo Người lao động tại cơ sở. | *2* |  |
| 2.3 | BCH CĐCS thực hiện kết nối trang cộng đồng **“Công đoàn Quận 1”** của LĐLĐ quận để tuyên truyền đến đoàn viên công đoàn về hoạt động công đoàn các cấp. | *1* |  |
| 2.4 | Tổ chức vận động đoàn viên, người lao động tham gia các hoạt động xã hội | *1* |  |
| **3** | **Công tác thông tin báo cáo và các nội dung khác** | **1** |  |
| 3.1 | Thực hiện các báo cáo do Bộ phận Tuyên giáo LĐLĐ quận 1 yêu cầu | *0,5* |  |
| 3.2 | Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm liên quan đến công tác Tuyên giáo do LĐLĐ quận 1 tổ chức | *0,5* |  |
| **III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC** | | **15** |  |
| **1** | **Công tác phát triển đoàn viên; xây dựng CĐCS vững mạnh:** | **5** |  |
| 1.1 | Thực hiện tốt công tác phát triển đoàn viên đúng Điều lệ Công đoàn Việt Nam; có trên 60% tổng số người lao động là đoàn viên công đoàn. | *2* |  |
| 1.2 | 50% trở lên Tổ công đoàn, Công đoàn bộ phận được xếp loại vững mạnh tại cơ sở. | *1* |  |
| 1.3 | Kịp thời kiện toàn nhân sự BCH *(gửi hồ sơ về LĐLĐ quận 1 chuẩn y công nhận)* và công nhận các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn trở lên *(có quyết định của Ban Chấp hành CĐCS)* | *2* |  |
| **2** | **Công tác đào tạo đội ngũ cán bộ công đoàn và giới thiệu đoàn viên ưu tú:** | **4** |  |
| 2.1 | BCH CĐCS cử ủy viên BCH tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn do LĐLĐ quận tổ chức | *2* |  |
| 2.2 | Giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng. | *2* |  |
| **3** | **Xây dựng quy chế, chương trình hoạt động của CĐCS và các nội dung khác** | **6** |  |
| 3.1 | BCH CĐCS xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, quy chế phối hợp, quy chế hoạt động UBKT theo nhiệm kỳ | *2* |  |
| 3.2 | Thực hiện quản lý hồ sơ đầy đủ (mở sổ họp, biên bản ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp Ban Chấp hành, UBKT, Nữ công và sinh hoạt đoàn viên công đoàn) theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. | *1* |  |
| 3.3 | Xây dựng chương trình, kế hoạch năm 2019 triển khai hoạt động có hiệu quả. | *1* |  |
| 3.4 | Gửi hồ sơ đề xuất giải thưởng 28/7, kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn” | *1* |  |
| 3.5 | Thực hiện các báo cáo do Bộ phận Tổ chức LĐLĐ quận 1 yêu cầu | *1* |  |
| **IV. CÔNG TÁC NỮ CÔNG** | | **15** |  |
| **1** | Tổ chức tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước – đảm việc nhà” và sơ, tổng kết phong trào, tổ chức tuyên dương tại cơ sở; đề nghị tuyên dương cấp quận *(có báo cáo số liệu cụ thể)* | **2** |  |
| **2** | Tổ chức chăm lo cho con CNVC-LĐ *(có số liệu cụ thể)*:  + Tổ chức trao học bổng Nguyễn Đức Cảnh năm học cấp cơ sở.  + Tham gia phong trào “Nuôi heo đất” do LĐLĐ quận phát động.  + Tổ chức các hoạt động chăm lo nhân Ngày Quốc tế Thiếu nhi 01/6, Tháng hành động vì trẻ em, Trung thu. | **3** |  |
| **3** | Tổ chức các phong trào hoạt động về giới, chăm lo cho nữ CNVC-LĐ nhân các ngày kỷ niệm (ngày 8/3; 20/3; 28/6, 20/10) tại đơn vị (có báo cáo cụ thể). | **2** |  |
| **4** | Tham gia đầy đủ các phong trào do LĐLĐ quận tổ chức: Hội thi “Heo béo – heo khỏe”; hội thi “Vẽ trang trí trên áo dài”; chương trình “Áo dài, trao gửi yêu thương”; ngày hội “Hiến máu tình nguyện”. | **3** |  |
| **5** | Thành lập Ban nữ công quần chúng theo nhiệm kỳ BCH CĐCS cùng cấp (có quyết định của BCH CĐCS gửi về LĐLĐ Quận) | **2** |  |
| **6** | Củng cố, kiện toàn Ban Nữ công hoặc UVBCH phụ trách Nữ công tại đơn vị kịp thời | **1** |  |
| **7** | Triển khai và phát động phong trào tập thể dục giữa giờ “Khỏe để lao động sản xuất” | **1** |  |
| **8** | Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm liên quan đến công tác Nữ công do LĐLĐ quận 1 tổ chức | **1** |  |
| **V. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH** | | **15** |  |
| **1** | Lập Dự toán thu, chi tài chính Công đoàn và nộp về LĐLĐ quận đúng thời gian quy định. | **2** |  |
| **2** | Xây dựng Báo cáo quyết toán thu, chi tài chính CĐCS định kỳ gửi về LĐLĐ quận đúng thời gian quy định. | **4** |  |
| **3** | Thực hiện nộp nguồn điều chỉnh giảm 10% chi hành chính và 10% chi hoạt động phong trào để xây dựng các thiết chế của Công đoàn theo Nghị quyết 9c/NQ-TLĐ đầy đủ, đúng quy định | **2** |  |
| **4** | Có sử dụng phần mềm kế toán công đoàn, mở sổ sách quản lý tài chính công đoàn theo đúng quy định | **2** |  |
| **5** | Thu đúng, thu đủ kinh phí và đoàn phí, trích nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn về LĐLĐ quận theo quy định | **2** |  |
| **6** | Xây dựng quy chế thu, chi tài chính CĐCS gửi về LĐLĐ quận đúng thời gian quy định và sử dụng đúng theo quy chế*.* | **2** |  |
| 7 | Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm liên quan đến công tác tài chính do LĐLĐ quận 1 tổ chức | **1** |  |
| **VI. CÔNG TÁC ỦY BAN KIỂM TRA** | | **15** |  |
| **1** | Tổ chức kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam ít nhất 01 lần trong năm tại cơ sở *(gửi biên bản kiểm tra về LĐLĐ quận).* | **3** |  |
| **2** | Tổ chức kiểm tra tài chính 2 lần trong năm, kiểm tra đột xuất quỹ tiền mặt của CĐCS ít nhất 01 lần trong năm theo Kế hoạch 490/KH-LĐLĐ ngày 03/10/2013 của LĐLĐ quận 1 *(gửi biên bản kiểm tra về LĐLĐ quận)* | **5** |  |
| **3** | Thực hiện công khai báo cáo tài chính Công đoàn theo Hướng dẫn số 460/HD-TLĐ ngày 17/4/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam | **3** |  |
| **4** | Kịp thời giải quyết các đơn thư khiếu nại của CNVC-LĐ | **2** |  |
| **5** | Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm liên quan đến công tác ủy ban kiểm tra do LĐLĐ quận 1 tổ chức | **2** |  |
| **Tổng điểm các tiêu chí do đơn vị chấm** | | **95** |  |
| **Điểm thưởng do LĐLĐ quận 1 chấm:** | | **5** |  |
| Bộ phận Chính sách Pháp luật | | **1** |  |
| Bộ phận Tổ chức | | **0,5** |  |
| Bộ phận tài chính | | **0,5** |  |
| Bộ phận Tuyên giáo | | **0,5** |  |
| Ủy ban kiểm tra | | **0,5** |  |
| Bộ phận Nữ công | | **0,5** |  |
| Thường trực | | **1,5** |  |
| **TỔNG ĐIỂM:** | | **100** |  |

- Tổng số điểm đạt được:…..../95 điểm

- Tự xếp loại của CĐCS:……………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| **Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA CẤP ỦY**  *( Ký tên, đóng dấu )* | **T.M BAN CHẤP HÀNH CĐCS**  **CHỦ TỊCH**  *( Ký tên, đóng dấu)* |

**\* Ghi chú:**

**1. Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:**

Là công đoàn cơ sở được chọn từ các đơn vị xếp loại *Hoàn thành tốt nhiệm vụ*với số lượng*không quá 20% số được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ,* đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

1.1. Có các quy chế dân chủ ở cơ sở;

1.2. Không xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;

1.3. Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;

1.4. Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

Những công đoàn cơ sở đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thuộc diện đơn vị được đề nghị khen thưởng theo Quy chế khen thưởng của Tổng Liên đoàn.

**2. CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ** có tổng số điểm từ 80 điểm trở lên.

**3. CĐCS hoàn thành nhiệm vụ** có tổng số điểm từ 50 điểm đến dưới 80 điểm.

**4. CĐCS không hoàn thành nhiệm vụ** có tổng số điểm dưới 50 điểm